

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học,
trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm, năm học 2019 - 2020

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

ST T	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo			Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số	1024	1	20	204	756	43	964	41	19
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành									
a	Khối ngành II	11	0	0	1	9	1	10	1	0
1	Thiết kế thời trang	11	0	0	1	9	1	10	1	0
b	Khối ngành III	305	0	4	43	254	4	284	17	4
2	Quản trị kinh doanh	70	0	2	11	57	0	63	5	2
3	Marketing	45	0	1	5	39	0	40	4	1
4	Tài chính - Ngân hàng	58	0	0	9	47	2	55	3	0
5	Kế toán	56	0	1	10	44	1	53	2	1
6	Kiểm toán	10	0	0	1	9	0	10	0	0
7	Thương mại điện tử	12	0	0	1	10	1	12	0	0
8	Kinh doanh quốc tế	34	0	0	4	30	0	32	2	0
9	Luật kinh tế	10	0	0	1	9	0	9	1	0
10	Luật quốc tế	10	0	0	1	9	0	10	0	0
c	Khối ngành IV	14	0	1	6	7	0	13	0	1
11	Công nghệ sinh học	14	0	1	6	7	0	13	0	1
d	Khối ngành V	430	1	12	109	286	22	404	15	11
12	Công nghệ kỹ thuật máy tính	15	0	1	5	7	2	12	2	1
13	Công nghệ thông tin	15	0	0	4	10	1	15	0	0
14	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	28	0	1	4	21	2	25	2	1
15	Công nghệ chế tạo máy	21	0	1	4	15	1	19	2	0
16	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	22	0	1	4	15	2	21	0	1
17	Công nghệ kỹ thuật ô tô	34	0	0	7	24	3	34	0	0
18	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	31	0	1	3	23	4	30	0	1
19	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	39	0	1	11	26	1	38	1	0
20	Công nghệ kỹ thuật điện tử – viễn thông	20	0	1	8	8	3	18	1	1
21	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá	16	0	0	1	15	0	16	0	0

ST T	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo			Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Hạng III	Hạng II	Hạng I
22	Công nghệ kỹ thuật hóa học	30	1	1	14	13	1	27	1	2
23	Công nghệ kỹ thuật môi trường	10	0	1	1	8	0	9	0	1
24	Công nghệ thực phẩm	16	0	2	11	3	0	13	1	2
25	Công nghệ dệt, may	32	0	0	1	30	1	31	1	0
26	Khoa học máy tính	16	0	1	3	12	0	14	1	1
27	Kỹ thuật phần mềm	19	0	0	4	14	1	19	0	0
28	Hệ thống thông tin	16	0	0	4	12	0	15	1	0
29	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	10	0	0	4	6	0	10	0	0
30	Kỹ thuật xây dựng	10	0	0	7	3	0	9	1	0
31	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	10	0	0	6	4	0	10	0	0
32	Khoa học dữ liệu	10	0	0	2	8	0	9	1	0
33	IoT và Trí tuệ nhân tạo ứng dụng	10	0	0	1	9	0	10	0	0
e	Khối ngành VI	10	0	0	2	8	0	10	0	0
34	Dinh dưỡng và khoa học thực phẩm	10	0	0	2	8	0	10	0	0
c	Khối ngành VII	136	0	3	16	112	5	131	2	3
35	Ngôn ngữ Anh	91	0	0	5	82	4	90	1	0
36	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	25	0	1	3	20	1	24	0	1
37	Quản lý tài nguyên và môi trường	10	0	1	4	5	0	8	1	1
38	Quản lý đất đai	10	0	1	4	5	0	9	0	1
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	118	0	0	27	80	11	112	6	0

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
Khối ngành II						
1	Đỗ Thị Anh Hoa	25/11/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Mỹ thuật
2	Hà Thị Hiền	09/08/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công Nghệ Dệt May
3	Hà Tú Vân	01/06/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	May thời trang
4	Nguyễn Thị Mỹ Linh	15/10/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công Nghệ Cắt May
5	Nguyễn Thị Thanh Trúc	20/08/1967	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	May công nghiệp
6	Nguyễn Thị Thu Hằng	08/02/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ vật liệu dệt may
7	Nguyễn Trường Duy	10/01/1983	Nam	Giảng viên	Đại học	Thiết kế Thời Trang
8	Phạm Thị Hồng Phượng	05/07/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa hữu cơ
9	Thái Châu Á	30/12/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế Thời Trang
10	Trần Thị Kim Phượng	08/04/1979	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Công Nghệ Cắt May
11	Trương Tuyết Anh	09/07/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế Thời Trang

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
Khối ngành III						
12	Phùng Thị Hồng Hà	28/10/1956	Nữ	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Kinh tế quản lý
13	Hoàng Hữu Hòa	06/06/1951	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Kinh tế quản lý
14	Bùi Huy Khôi	16/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
15	Bùi Thành Khoa	21/10/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế - Quản trị
16	Bùi Văn Quang	01/12/1971	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
17	Cao Hoàng Huy	04/02/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
18	Cù Huy Đức	01/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường
19	Đặng Minh Thu	01/01/1964	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
20	Đặng Thu Hương	10/07/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế - Thương Mại
21	Đặng Trần ánh Mai	12/12/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
22	Đinh Thị Thu Hà	22/06/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục
23	Đoàn Hùng Cường	26/03/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế hoạch định chính sách
24	Đoàn Ngọc Duy Linh	25/12/1966	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
25	Dương Thị ánh Tiên	22/12/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
26	Hà Thị Thanh Minh	08/10/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
27	Hồ Trúc Vi	02/01/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
28	Hoàng Đơ	03/07/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
29	Huỳnh Thị Hậu	20/06/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
30	Lê Bảo Hân	08/11/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
31	Lê Duy Thọ	12/12/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
32	Lê Hoàng Việt Phương	15/05/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
33	Lê Nam Hải	07/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
34	Lê Thị Hồng Nhung	23/09/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
35	Lê Thị Kim Hoa	08/03/1972	Nữ	Giảng viên cao cấp	Tiến sĩ	Kinh tế
36	Lê Thị Thanh Hường	03/05/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
37	Lê Thị Thanh Trúc	06/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
38	Lê Thúy Kiều	23/03/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
39	Lưu Xuân Danh	10/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
40	Ngô Cao Hoài Linh	01/04/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế đối ngoại
41	Ngô Ngọc Minh	16/05/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế
42	Nguyễn Công Du	20/06/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
43	Nguyễn Đức Lộc	17/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh
44	Nguyễn Dương Thông	21/11/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
45	Nguyễn Duy Trinh	05/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
46	Nguyễn Minh Toàn	20/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
47	Nguyễn Minh Tuấn	14/10/1961	Nam	Giảng viên chính	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
48	Nguyễn Ngọc Hiền	01/01/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
49	Nguyễn Ngọc Long	02/07/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
50	Nguyễn Ngọc Nam	25/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
51	Nguyễn Nguyễn Phương	03/01/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
52	Nguyễn Quang Vinh	10/11/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
53	Nguyễn Quý Tuấn	22/10/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
54	Nguyễn Thị Bích Ngọc	04/03/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
55	Nguyễn Thị Cẩm Hương	16/05/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
56	Nguyễn Thị Hoàng Yến	22/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
57	Nguyễn Thị Hương	25/07/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế kế hoạch đầu tư
58	Nguyễn Thị Ngân	11/09/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
59	Nguyễn Thị Thủy Việt	04/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
60	Nguyễn Thị Trúc Ngân	14/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
61	Nguyễn Thị Vân	28/11/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
62	Nguyễn Thiên Tuế	18/07/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản lý giáo dục
63	Nguyễn Văn Bình	21/10/1967	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh và Quản lý
64	Nguyễn Văn Hóa	12/12/1953	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Kinh tế
65	Nguyễn Văn Nhon	31/01/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
66	Nguyễn Văn Phú	20/10/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền số liệu và Mạng máy tính
67	Nguyễn Văn Sang	01/05/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
68	Ninh Phú Giang	14/09/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
69	Phạm Thị Hồng Ngọc	14/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
70	Phạm Thị Quế Minh	08/12/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
71	Phạm Văn Phước	01/06/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
72	Phan Thị Thảo	29/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
73	Phan Trọng Nhân	02/06/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
74	Phùng Tiến Dũng	03/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
75	Tiểu Phương Quỳnh	16/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
76	Trần Cao Việt	09/09/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
77	Trần Thị Hiền	25/01/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
78	Trần Thị Huế Chi	10/12/1976	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
79	Trần Thu Thảo	18/07/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
80	Trần Yến Phượng	12/05/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
81	Võ Diễm Chương	22/01/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
82	Võ Hữu Khánh	07/12/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản Lý Nhà nước & KT công
83	Bùi Thị Hiền	23/12/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
84	Bùi Thị Thanh Thúy	02/02/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
85	Chu Thị Thùy	21/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
86	Đàm Trí Cường	30/09/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh và Quản lý
87	Đỗ Thị Thanh Huyền	02/02/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
88	Dương Thị Hường	02/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn hóa học
89	Hà Trọng Quang	30/10/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
90	Hồ Nhật Hưng	03/08/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
91	Hồ Văn Dũng	27/12/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngoại Thương
92	Hoàng Anh Việ	28/12/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
93	Huỳnh Đạt Hùng	15/12/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
94	Huỳnh Quang Minh	17/04/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh Quốc tế
95	Lê Đức Lâm	06/09/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
96	Lê Đức Thiện	23/01/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
97	Luong Thị Minh Hương	14/10/1971	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Anh văn
98	Lưu Quang Vinh	25/01/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh
99	Nguyễn Ái Minh Phương	08/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
100	Nguyễn Anh Tuấn (b)	26/03/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
101	Nguyễn Dũng Tuấn	05/03/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
102	Nguyễn Mạnh Hải	04/07/1961	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Giáo dục
103	Nguyễn Ngọc Thúc	04/10/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
104	Nguyễn Quốc Cường	23/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
105	Nguyễn Quỳnh Mai	11/10/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
106	Nguyễn Tấn Minh	05/06/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
107	Nguyễn Thành Long	06/01/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh và Quản lý
108	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	01/04/1969	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
109	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	01/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
110	Nguyễn Thị Túc	19/05/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
111	Nguyễn Thọ Khiêm	01/11/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
112	Nguyễn Thu Phương	21/05/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
113	Nguyễn Trọng Minh Thái	01/01/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
114	Nguyễn Văn Thanh Trường	25/08/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
115	Nguyễn Việt Lâm	24/07/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường
116	Nguyễn Vũ Văn Anh	24/03/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
117	Phạm Thị Ngọc Hương	30/08/1975	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
118	Phạm Văn Quyết	20/06/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
119	Phạm Xuân Giang	01/09/1957	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Kinh tế nông nghiệp
120	Trần Anh Quang	19/04/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh thương mại
121	Trần Hoa Phúc Chân	09/01/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
122	Trần Hoàng Giang	22/11/1977	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Kinh tế
123	Trần Nguyễn Minh Ái	07/08/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
124	Trần Phi Hoàng	15/04/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
125	Trương Ngọc Thoi	02/10/1962	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Giáo dục học
126	Võ Thị Thúy Hoa	19/05/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
127	Vũ Thị Mai Chi	22/08/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
128	Bùi Quốc Tiến	10/10/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
129	Đặng Ngọc Hà	06/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
130	Đặng Trung Kiên	29/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh
131	Đặng Vũ Khoa	12/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại Quốc tế
132	Đinh Ngọc Phương Thảo	15/09/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
133	Đoàn Văn Thắng	01/10/1976	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Toán - Tin
134	Hồ Thị Minh Thanh	24/08/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
135	Kiều Đức Huynh	17/08/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tin học
136	Lê Ngọc Sơn	28/05/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
137	Lùng Thị Kiều Oanh	01/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế thế giới và Quan hệ kinh tế quốc tế

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
138	Mai Thanh Hùng	20/02/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế
139	Nguyễn Bình Phương Duy	02/10/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
140	Nguyễn Thị Hương Ly	04/06/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
141	Nguyễn Thị Phương Thảo	11/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại
142	Nguyễn Văn Ninh	20/10/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
143	Nguyễn Văn Thắng	04/05/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
144	Phạm Nguyễn Anh Thi	16/08/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh
145	Phạm Quang Thắng	07/11/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
146	Phạm Thị Mỹ Lan	22/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ quan và chính sách kinh tế
147	Phạm Thị Thùy Phương	20/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh
148	Phan Thị Thu Trang	10/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
149	Tạ Tường Vy	22/10/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch học
150	Tôn Long Phước	28/12/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
151	Trần Thị Anh Thi	11/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
152	Trần Thị Kim Chi	12/04/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
153	Trần Thị Lê	25/01/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
154	Trịnh Thị Thúy Vi	20/07/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
155	Trương Công Hậu	15/03/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
156	Võ Thị Thanh Thúy	26/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế thế giới và Quan hệ kinh tế quốc tế
157	Võ Thị Thanh Vân	16/09/1974	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học máy tính
158	Võ Thị Thu Thủy	19/08/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Thương mại Quốc tế
159	Võ thị Xuân Thiều	26/08/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
160	Võ Văn Hải	23/06/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
161	Vương Minh Thịnh	02/02/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh
162	Bùi Đình Tiền	20/03/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
163	Đặng Thị thu Hà	20/04/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
164	Đỗ Thị Hồng Hạnh	25/10/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thư viện - Thông tin học
165	Hồ Đắc Quán	11/12/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
166	Lê Công Đoàn	27/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính và vận tải biển quốc tế
167	Lê Hữu Hùng	16/12/1975	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
168	Nguyễn Năm	12/03/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
169	Nguyễn Thanh Bình	06/10/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
170	Nguyễn Thị Hoàng Khánh	27/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
171	Nguyễn Thị Phương Giang	13/11/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị Thông tin và Thương mại Điện tử
172	Nguyễn thị Thanh Bình	22/12/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
173	Nguyễn Thị Trúc Ly	20/03/1968	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
174	Bùi Đăng Hưng	20/11/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường
175	Bùi Ngọc Toàn	04/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
176	Cái Phúc Thiên Khoa	26/10/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
177	Đặng Thị Trường Giang	14/01/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
178	Đào Thu Thủy	13/03/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
179	Đỗ Doãn Dung	09/01/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý môi trường

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
180	Đỗ Hà Vinh	08/07/1978	Nam	Giảng viên	Đại học	Kế toán Tài chính
181	Đoàn Thị Thu Trang	16/12/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
182	Đoàn Văn Đỉnh	12/09/1973	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
183	Hồ Thanh Trí	20/06/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế học
184	Huỳnh Công Lực	22/11/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên & Môi trường
185	Lại Cao Mai Phương	22/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính doanh nghiệp
186	Lê Nguyễn Trà Giang	07/08/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính
187	Lê Thị Khánh Phương	21/07/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
188	Lê Thị Minh	27/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
189	Lê Thị Thùy Trang	05/03/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường
190	Lê Thúy Ngân	27/07/1982	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
191	Lê Việt Thắng	30/04/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học Môi trường
192	Nguyễn Hoàng Hưng	21/08/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính
193	Nguyễn Hữu Tuyên	02/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
194	Nguyễn Kim Chi	17/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
195	Nguyễn Lê Hồng Vỹ	10/12/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chính sách công
196	Nguyễn Phúc Thủy Dương	01/01/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường
197	Nguyễn Quý Hiệp	01/08/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
198	Nguyễn Thị Bích Thường	07/08/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
199	Nguyễn Thị Hồng Ánh	28/04/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
200	Nguyễn Thị Kiều Nga	22/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị tài chính
201	Nguyễn Thị Kim Liên	10/05/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
202	Nguyễn Thị Minh Ngọc	12/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
203	Nguyễn Thị Minh Thảo	03/09/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
204	Nguyễn Thị Mỹ Phương	10/08/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính Ngân hàng
205	Nguyễn Thị Thanh Thảo	04/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
206	Nguyễn Thị Thương	07/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
207	Nguyễn Thị Thủy	20/08/1968	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
208	Nguyễn Thị Tuyết Nga	25/05/1965	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế Tài chính Ngân hàng
209	Nguyễn Trung Trực	09/05/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính
210	Nguyễn Văn Phương	28/07/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
211	Nguyễn Vỹ Bảo Yến	20/11/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính
212	Nông Ngọc Dụ	01/01/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
213	Phạm Khánh Dương	07/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế Tài chính Ngân hàng
214	Phạm Ngọc Vân	12/08/1964	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
215	Phạm Thị Bích Thảo	03/11/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
216	Phạm Thị Ngọc Thúy	15/01/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
217	Phạm Thị Phương Loan	22/06/1968	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
218	Phan Minh Xuân	13/10/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
219	Phùng Thị Cẩm Tú	03/10/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Doanh nghiệp
220	Tạ Thị Kim Thoa	06/10/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
221	Thái Duy Tùng	23/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
222	Trần Huỳnh Kim Thoa	25/05/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
223	Trần Thị Hiền	10/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học và Quản lý Môi trường
224	Trần Triệu Anh Khoa	28/10/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
225	Trịnh Tuấn Anh	20/10/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
226	Trương Thị Thu Hương	05/09/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh thái học
227	Từ Thị Hoàng Lan	07/02/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Doanh nghiệp
228	Võ Thị Thu Hằng	10/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
229	Võ Văn Hợp	08/11/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế Tài chính - Ngân hàng
230	Vũ Cẩm Nhung	23/12/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
231	Vũ Trọng Hiền	27/11/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
232	Cao Thị Cẩm Vân	16/11/1961	Nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Kinh doanh và Quản lý
233	Cồ Thị Thanh Hương	10/05/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
234	Đỗ Khánh Ly	28/10/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
235	Đỗ Nguyễn Minh Châu	21/11/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
236	Đỗ Thị Thanh Ngân	01/09/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
237	Đỗ Thị Thu Thảo	04/10/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
238	Đoàn Thị Thùy Anh	17/02/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
239	Đồng Phú Hào	01/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường
240	Dương Thị Ngọc Bích	24/04/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
241	Hoàng Đình Vui	15/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
242	Hoàng Thị Ngọc Nghiêm	19/08/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
243	Huỳnh Huy Hạnh	15/01/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
244	Huỳnh Tấn Dũng	27/03/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán - Kiểm toán
245	Lăng Thị Minh Thảo	31/01/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế Tài chính Ngân hàng
246	Lê Hoàng Phương	10/07/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
247	Lê Thị Hồng Yến	26/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
248	Lê Thị Mỹ Nguyệt	02/08/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
249	Lê Thị Thuận ý	29/07/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	QTKD & Quản trị nguồn nhân lực
250	Lê Thị Tuyết Dung	30/01/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
251	Lê Thùy Ngọc Sang	14/03/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
252	Nguyễn Anh Tuấn	02/04/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học quản lý Kế toán
253	Nguyễn Đình Hiền	07/10/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý kinh tế
254	Nguyễn Huỳnh Diễm Hương	23/02/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán - Kiểm toán
255	Nguyễn Kim Nhất	08/10/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
256	Nguyễn Mạnh Tuyển	26/08/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh và Quản lý
257	Nguyễn Ngọc Khánh Dung	16/08/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
258	Nguyễn Ngọc Minh	21/07/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
259	Nguyễn Quốc Nhất	06/06/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
260	Nguyễn Tài Yên	02/04/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
261	Nguyễn Thành Tài	29/05/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
262	Nguyễn Thị Đức Hạnh	13/09/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
263	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
264	Nguyễn thị Ngọc Bích	01/01/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán Tài chính
265	Nguyễn Thị Như Hương	25/11/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
266	Nguyễn Thị Phương Thúy	12/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh và Quản lý
267	Nguyễn Thị Thanh Thủy	22/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
268	Nguyễn Thị Thu Hiền	03/11/1978	Nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Kế toán
269	Nguyễn Thị Thu Hoàn	16/07/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
270	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	17/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
271	Nguyễn Thị Vân Anh	02/03/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
272	Phạm Thị Lý	25/10/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
273	Phạm Trường Quân	09/01/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
274	Phan Hồng Hải	03/06/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính ngân hàng
275	Quách Minh Ngọc	16/03/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
276	Tạ Ngọc Anh	11/07/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
277	Tăng Thành Minh Xuân	21/08/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
278	Tăng Thị Thanh Thủy	02/07/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
279	Trần Duy Vũ Ngọc Lan	16/02/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế
280	Trần Ngọc Hùng	12/04/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh và Quản lý
281	Trần Thị Hoàng Hà	15/03/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
282	Trần Thị Quỳnh Hương	24/11/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
283	Trần Thị Thu Thủy	21/01/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật môi trường
284	Trịnh Quốc Hùng	15/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
285	Trịnh Thị Ý Nhi	04/07/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng
286	Võ Thúy Hà	16/10/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
287	Hồ Thị Vân Anh	19/05/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế
288	Lê Thị Bích	15/10/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
289	Ngô Thị Thùy Trang	20/10/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
290	Nguyễn Thị Khánh Hòa	01/06/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế
291	Nguyễn Thị Ngọc Hải	28/03/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
292	Nguyễn Thị Thanh Tâm	15/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính Kinh doanh quốc tế
293	Phạm Tú Anh	13/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán
294	Phạm Việt Hùng	04/01/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
295	Trần Bích Thủy	04/12/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý môi trường
296	Trần Thử Ba	19/05/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
297	Đặng Công Tráng	18/09/1962	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
298	Đào Thị Nguyệt	16/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật hình sự và tổ tụng hình sự
299	Lê Thị Hồng Liễu	25/12/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật dân sự và tổ tụng dân sự
300	Lê Văn Thắng	04/01/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
301	Nguyễn Lê Thành Minh	03/07/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật học
302	Nguyễn Quang Đạo	24/11/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
303	Nguyễn Thị Lệ Thủy	17/08/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Kinh tế
304	Trần Thị Ngọc Hết	20/06/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Kinh tế
305	Trần Thị Tâm Hảo	12/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Kinh tế
306	Trần Thị Thủy Hằng	06/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Hợp tác kinh tế
307	Bùi Thị Hải Đăng	01/03/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Quốc tế
308	Đào Nguyễn Hương Duyên	31/12/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật dân sự và tổ tụng dân sự

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
309	Huỳnh Minh Luân	02/07/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
310	Lương Thị Thùy Dương	11/01/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật hình sự
311	Nguyễn Thái Bình	17/01/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
312	Nguyễn Thị Bảo Trọng	22/10/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật học
313	Nguyễn Thị Đan Quế	13/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý quốc tế
314	Nguyễn Thị Hải Vân	20/01/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
315	Nguyễn Thị Ngọc Bình	22/10/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật Kinh tế
316	Vũ Đình Lê	07/05/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
Khối ngành IV						
317	Bùi Thị Hải Hiền	09/12/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh học
318	Hồ Thiên Hoàng	11/01/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Sinh học
319	Lâm Khắc Kỷ	08/09/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa - Sinh
320	Lưu Thảo Nguyên	01/04/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh học
321	Mai Bích Dung	10/05/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Sinh học
322	Nguyễn Thành Sum	22/06/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh học
323	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	12/06/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh vật
324	Nguyễn Thị Diệu Hạnh	06/11/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Sinh học
325	Nguyễn Thị Lan Hương	09/05/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Sinh thái học
326	Nguyễn Thị Thanh Bình	07/04/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ sinh học
327	Nguyễn Trung Hậu	21/02/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ sinh học
328	Phạm Tấn Việt	03/11/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ sinh học
329	Trần Thị Huyền	28/10/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ sinh học
330	Trịnh Ngọc Nam	13/05/1980	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Công nghệ sinh học
Môn chung						
331	Bùi Bá Hân	31/03/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thể dục thể thao
332	Bùi Thị Hào	15/05/1974	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế chính trị
333	Bùi Thị Thu Phương	21/12/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán
334	Bùi Văn Liêm	15/11/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán tin ứng dụng
335	Bùi Văn Như	27/04/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử Đảng
336	Cao Xuân Thắng	11/02/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học vật liệu
337	Chu Thị Hằng	20/12/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán ứng dụng
338	Đặng Đoàn Cẩm Tú	06/02/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
339	Đặng Hữu Phúc	13/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quang học
340	Đặng Quốc Thái	01/01/1964	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý Hạt nhân
341	Đặng Thị Hồng Nhung	10/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Hóa học
342	Đặng Thị Minh Phượng	24/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Lịch sử Đảng
343	Đỗ Hoài Vũ	19/01/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
344	Đỗ Khoa Thúy Kha	30/05/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	PP Giảng dạy Vật lý
345	Đỗ Quốc Huy	24/02/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
346	Đỗ Thế Sơn	20/10/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán
347	Đỗ Thị Tuyết	31/03/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán
348	Đoàn Thị Thanh Xuân	16/01/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
349	Đoàn Thủy Lâm	01/12/1975	Nữ	Giảng viên	Đại học	Toán
350	Đoàn Vương Nguyên	01/06/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
351	Hồ Văn Đức	15/10/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử
352	Hồ Văn Huy	27/06/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục Quốc phòng - An ninh
353	Hoàng Thị Duyên	23/07/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
354	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	25/12/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường
355	Huỳnh Hữu Dinh	01/01/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Phân tích toán học và ứng dụng
356	Huỳnh Ngọc Bích	29/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
357	Huỳnh Thị Yến Ny	13/09/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và PPDH bộ môn GDCT
358	Huỳnh Văn Hiếu	30/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý thuyết xác suất & thống kê
359	Lã Ngọc Linh	03/04/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
360	Lại Quang Ngọc	30/03/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục Chính trị
361	Lê Anh Tuấn	08/02/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
362	Lê Đình Trường	06/08/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
363	Lê Đình Vũ	05/02/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa phân tích
364	Lê Hồng Quang	12/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục Chính trị
365	Lê Ngọc Cẩn	27/09/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
366	Lê Thị Hương	11/11/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
367	Lê Văn Lai	17/10/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
368	Lý Thanh Bình	18/05/1973	Nữ	Giảng viên	Đại học	Sinh học
369	Mai Thành Long	26/12/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
370	Mai Thị Hồng Hà	05/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
371	Mai Thị Thu	10/10/1972	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Toán
372	Nghiêm Thị Vân Anh	10/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
373	Ngô Ngọc Hưng	02/10/1969	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Toán
374	Ngô Quốc Nhân	12/01/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
375	Ngô Thị Phi Quỳnh	23/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ môi trường
376	Ngô Văn Duẩn	08/04/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chính trị
377	Nguyễn Anh Hùng	28/10/1966	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục Quốc phòng - An ninh
378	Nguyễn Đình Hà	10/07/1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục thể chất
379	Nguyễn Đình Tùng	06/03/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
380	Nguyễn Đức Phương	06/02/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý thuyết xác suất & Thống kê toán học
381	Nguyễn Hoàng Minh	17/11/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
382	Nguyễn Huy Phúc	25/02/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý - Toán
383	Nguyễn Kim Hồng Phúc	27/02/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
384	Nguyễn Lâm Thanh Hoàng	02/08/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
385	Nguyễn Lâm Văn Luật	01/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
386	Nguyễn Minh Hải	02/09/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Xác suất Thống kê
387	Nguyễn Minh Luận	21/01/1965	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
388	Nguyễn Minh Quang	11/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
389	Nguyễn Minh Tiến	05/02/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Lịch sử
390	Nguyễn Ngọc Chương	20/10/1963	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
391	Nguyễn Phúc Thanh Phong	19/10/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
392	Nguyễn Quy Hưng	08/02/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn học Việt Nam
393	Nguyễn Thanh Liêm	30/12/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
394	Nguyễn Thị Hà	14/04/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học
395	Nguyễn Thị Minh Phương	14/11/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
396	Nguyễn thị Ngọc Diệp	12/07/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
397	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	06/08/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý
398	Nguyễn Thị Nhật Thắng	05/06/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa hữu cơ
399	Nguyễn Thị Nụ	02/09/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
400	Nguyễn Thị Phi Vân	28/03/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
401	Nguyễn Thị Quỳnh Vân	16/09/1965	Nữ	Giảng viên	Đại học	Địa lý
402	Nguyễn Thị Thanh	04/11/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
403	Nguyễn Thị Thanh Lan	28/10/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường
404	Nguyễn Thị Thu Hà	16/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Đại số và Lý thuyết số
405	Nguyễn Thị Thu Hiền	28/11/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận & PPDH bộ môn GDCT
406	Nguyễn Thị Thu Trang	26/10/1966	Nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Quản lý Giáo dục
407	Nguyễn Thị Thúy Cường	14/09/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Triết học
408	Nguyễn Trọng Tăng	02/12/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Hóa học
409	Nguyễn Trung Dũng	22/04/1978	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Triết học
410	Nguyễn Trường Thi	19/05/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học
411	Nguyễn Văn Bồi	30/09/1957	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Hóa
412	Nguyễn Văn Sơn	17/04/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa hữu cơ
413	Nguyễn văn Trọng	20/05/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa phân tích
414	Phạm Anh Lộc	02/02/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
415	Phạm Hoàng Ngọc Thảo	12/10/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán - Tin
416	Phạm Ngọc Anh	19/10/1976	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục quốc phòng, Vô tuyến điện và TTLiên lạc
417	Phạm Thành Tâm	08/05/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
418	Phạm Thị Lan	26/04/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Triết học
419	Phạm Văn Dũng	25/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
420	Phan Cảnh Tứ	27/02/1985	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục Quốc phòng - An ninh
421	Phan Quang Hưng	04/06/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán cơ
422	Tạ Hồng Hà	14/04/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
423	Tôn Thất Quang Nguyên	30/12/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
424	Trần Anh Dũng	17/07/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán ứng dụng
425	Trần Điện Hoàng	24/08/1964	Nam	Giảng viên	Đại học	Toán
426	Trần Hữu Thắng	17/01/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử
427	Trần Mạnh Tuấn	15/04/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Đại số và Lý thuyết số
428	Trần Thảo Quỳnh Ngân	25/04/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Hóa học và Sinh học
429	Trần Thị Hồng	14/03/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học
430	Trần Thị Lan Anh	08/05/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
431	Trần Thị Thanh Thúy	08/10/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa phân tích
432	Trần Văn Dũng	25/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
433	Trần Văn Tường	20/06/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
434	Trịnh Anh Viên	20/08/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa học
435	Trương Kim Ngân	01/03/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa hữu cơ
436	Trương Ngọc Lân	03/02/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Triết học
437	Trương Thị Chuyển	02/02/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
438	Trương Thuận	09/10/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
439	Trương Văn Minh	15/05/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Máy- Thiết Bị
440	Võ Hoàng Trụ	07/07/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán giải tích
441	Võ Thành Công	05/05/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa
442	Võ Thanh Vũ	24/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán
443	Võ Thế Kỳ	04/02/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học
444	Võ Thị Thanh Hà	22/09/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học Toán và lý
445	Võ Uyên Vy	05/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa hữu cơ
446	Vũ Bá Hải	07/09/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
447	Vũ Thanh Hải	12/05/1960	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục quốc phòng
448	Vũ Thị Thu Trang	08/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử Thế giới
Khối ngành V						
449	Lâm Bình Minh	09/12/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống Thông tin viễn thông
450	Nguyễn Hoài Phong	03/02/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng và Nhà máy điện
451	Đỗ Hà Phương	26/03/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
452	Giảng Thanh Trọn	01/01/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
453	Huỳnh Tấn Hát	04/09/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
454	Huỳnh Trung Hiếu	20/07/1975	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Công nghệ thông tin
455	Lê Thùy Trang	06/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
456	Nguyễn Như Hoa	07/12/1967	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
457	Nguyễn Phúc Hưng	19/04/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
458	Nguyễn Thị Hồng Lương	16/03/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
459	Nguyễn Văn Quang	05/12/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
460	Phạm Thái Khanh	28/04/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
461	Phạm Thị Thiết	07/05/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học máy tính
462	Phạm Văn Chung	06/08/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học máy tính
463	Trần Bá Ánh	04/05/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
464	Trương Khắc Tùng	14/07/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học máy tính
465	Võ Công Minh	02/07/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
466	Võ Quang Hoàng Khang	30/04/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
467	Bùi Công Danh	04/08/1963	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
468	Hà Thị Đẹp	28/10/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học và Kỹ thuật Điện tử
469	Hàn Trung Định	11/11/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
470	Lê Ngọc Tiến	26/10/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
471	Lê Thị Thủy	30/11/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
472	Mai Xuân Phú	15/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống và Mạng
473	Nguyễn Đức Cường	26/04/1979	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
474	Nguyễn Hữu Tình	18/08/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
475	Nguyễn Thành Thái	27/12/1964	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
476	Nguyễn Thị Hạnh	07/12/1971	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật và Công nghệ máy tính
477	Nguyễn Thiện Minh	06/05/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
478	Nguyễn Trần Kỳ	26/01/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
479	Nguyễn Văn Duy	06/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
480	Ong Mẫu Dũng	18/06/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Cấu trúc hệ thống máy tính
481	Phan Anh Tú	09/09/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học Máy tính
482	Phan Thị Bảo Trân	11/10/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
483	Trần Hồng Vinh	08/08/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
484	Trương Vĩnh Linh	15/03/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
485	Võ Ngọc Tấn Phước	15/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật phần mềm
486	Châu Thị Bảo Hà	24/01/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
487	Đặng Thị Phúc	07/12/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Toán tin ứng dụng
488	Lê Ngọc Tấn	02/03/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
489	Lê Thị Ánh Tuyết	16/07/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
490	Ngô Hữu Dũng	23/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học và Kỹ thuật máy tính
491	Nguyễn Anh Huy	11/09/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
492	Nguyễn Hữu Quang	13/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
493	Nguyễn Thanh Đức	19/10/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử Viễn thông
494	Nguyễn Trần Cao Tấn Khoa	24/01/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
495	Nguyễn Xuân Lô	05/05/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
496	Phạm Minh Nam	03/05/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện Tử- Viễn thông
497	Phạm Thanh Hùng	07/01/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
498	Phạm Xuân Kiên	04/07/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học Quản trị và Kỹ thuật
499	Trần Hữu Toàn	31/01/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học và Công nghệ Điện tử
500	Trương Bá Phúc	22/09/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
501	Trương Văn Thông	10/04/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
502	Lê thị Hồng Thắm	12/01/1976	Nữ	Giảng viên	Đại học	Vật lý Điện tử
503	Lê Văn Hùng	04/02/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử - Viễn thông
504	Mai Thăng Long	15/09/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật và khoa học điều khiển
505	Nguyễn Ngọc Sơn	20/07/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động Hóa
506	Nguyễn Tấn Lũy	16/09/1966	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Tự động Hóa
507	Nguyễn Tiến Tùng	26/10/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện tử
508	Phạm Quang Trí	21/11/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa
509	Phạm Thanh Tùng	23/07/1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Điện tử - Tự động
510	Phạm Trần Bích Thuận	18/06/1975	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý - Điện tử
511	Tôn Thất Phùng	02/02/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử - Viễn thông
512	Trần Ngọc Anh	18/11/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa
513	Trần Trọng Toàn	10/03/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hệ thống điều khiển tự động
514	Trương Năng Toàn	26/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
515	Võ Xuân Ân	04/01/1967	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Vật lý hạt nhân
516	Vũ Thị Hồng Nga	13/01/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Điều khiển tự động

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
517	Bùi Văn Đồng	10/10/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
518	Đặng Văn Thuận	26/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
519	Huỳnh Nam	12/07/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ phần mềm
520	Lê Nhật Duy	05/07/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Toán tin ứng dụng
521	Lê Trọng Hiền	11/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
522	Nguyễn Kim Đức	04/06/1969	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
523	Nguyễn Ngọc Anh	01/12/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
524	Nguyễn Thanh Khiết	10/03/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
525	Phạm Nguyễn Hoàng Nam	23/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
526	Tạ Duy Công Chiến	06/11/1965	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
527	Bùi Công Trường	03/12/1960	Nam	Giảng viên	Đại học	Khoa học máy tính
528	Đặng Quang Vinh	25/05/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
529	Đinh Quang Tuyền	30/05/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Điện tử
530	Lê Lý Quyên Quyên	22/04/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vô Tuyến Điện
531	Nguyễn Chí Kiên	17/11/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật máy tính
532	Nguyễn Duy Khanh	25/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Viễn thông
533	Nguyễn Trọng Tiến	22/08/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học máy tính
534	Phù Trần Tín	24/09/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử kỹ thuật
535	Trần Thanh Tịnh	02/06/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử Viễn thông
536	Trần Thị Minh Khoa	28/05/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Mạng máy tính
537	Trần Văn Hùng	01/01/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Điện tử
538	Trần Văn Vinh	26/12/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
539	Trịnh thị Sáng	01/09/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa
540	Ao Hùng Linh	10/12/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Cơ khí
541	Châu Ngọc Lê	30/12/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
542	Đặng Văn Ánh	04/01/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
543	Diệp Bảo Trí	08/11/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
544	Đinh văn Bằng	10/05/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí
545	Dương Tiến Đoàn	03/08/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí
546	Hoàng Công Học	29/04/1967	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
547	Hoàng Long Vương	07/07/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy
548	Huỳnh Công Hào	22/07/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện công nghiệp
549	Lê Vũ Hải	29/04/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí
550	Nguyễn Đức Nam	05/09/1980	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Cơ khí
551	Nguyễn Hữu Quân	03/01/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Chế tạo máy
552	Nguyễn Huỳnh Hòa	06/08/1965	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
553	Nguyễn Ngọc Diệp	30/05/1965	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
554	Nguyễn Ngọc Hoan	09/09/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
555	Nguyễn Ngọc Quý	10/06/1960	Nam	Giảng viên	Đại học	Cơ khí
556	Nguyễn Thanh Điều	11/12/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
557	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	05/06/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý lý thuyết và Vật lý Toán
558	Nguyễn Thị Thúy Nga	19/10/1966	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Chế tạo máy

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
559	Nguyễn Tiến Dũng	20/08/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
560	Nguyễn Viễn Quốc	18/12/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Cơ khí
561	Nguyễn Võ Tiến	22/07/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
562	Phạm Thị Thu	13/10/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý kinh tế
563	Phạm Văn Minh	08/03/1976	Nam	Giảng viên	Đại học	Cơ khí
564	Phan Văn Toàn	24/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
565	Trần Minh Hiến	10/02/1977	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Vật lý
566	Trần Trọng Nhân	26/11/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công trình cơ khí
567	Trịnh Văn Chon	21/02/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí
568	Bùi Anh Phi	26/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí
569	Châu Minh Quang	12/08/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Cơ khí chế tạo
570	Đinh Công Phác	01/09/1960	Nam	Giảng viên	Đại học	Chế tạo máy
571	Hồ Thị Bạch Phương	08/02/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
572	Hoàng Văn Vinh	21/03/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
573	Huỳnh Xuân Khoa	07/04/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học vật liệu
574	Lăng Văn Thắng	20/03/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ Điện tử
575	Lê Duy Tuấn	26/06/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí
576	Nguyễn Khoa Triều	23/03/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
577	Nguyễn Ngọc Tuyền	10/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
578	Nguyễn Phương Bắc	21/11/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Cơ khí
579	Nguyễn Thị Hà	20/06/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
580	Nguyễn Văn Biên	13/09/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí chế tạo
581	Nguyễn Văn Thanh Tiến	01/11/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
582	Phạm Thanh Tuấn	30/06/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
583	Phan Chí Chính	14/04/1955	Nam	Giảng viên chính	Phó giáo sư	Chế tạo máy
584	Trần Thanh Hải	06/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử
585	Trương Quang Vinh	01/02/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
586	Trương Văn Chính	04/03/1968	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Giáo dục học
587	Trương Văn Huy	24/06/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
588	Võ Văn Cương	29/04/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
589	Bùi Quốc Duy	07/03/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
590	Đặng Hoàng Minh	13/10/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tự động hóa và điều khiển các quá trình công nghệ và sản xuất
591	Lâm Thanh Danh	16/03/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy
592	Lê Hương Thủy	22/11/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ chế biến thủy sản
593	Lê Ngọc Trân	16/02/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí và Tự động
594	Lê Thanh Danh	12/10/1978	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Cơ khí
595	Mai Tiến Hậu	02/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ học Kỹ thuật
596	Ngô Văn Cường	21/03/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
597	Nguyễn Minh Tuấn	28/06/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí chế tạo
598	Nguyễn Thị Niên	03/09/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí chế tạo
599	Nguyễn Trung Dũng	09/02/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí chế tạo
600	Nguyễn Trường Giang	15/07/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
601	Nguyễn Văn Lục	20/06/1966	Nam	Giảng viên	Đại học	Kỹ thuật Công nghiệp
602	Nguyễn Văn Nam	23/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí
603	Tôn Thất Nguyên Thy	23/11/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí chế tạo
604	Trần Công Hùng	23/08/1964	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Chế tạo máy
605	Trần Ngọc Đăng Khoa	30/10/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật chính xác
606	Trần Ngọc Thoại	24/07/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
607	Trần Quang Thịnh	17/09/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
608	Trần Tuấn Kiệt	16/02/1967	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ Cơ khí
609	Võ Ngọc Yến Phương	11/08/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
610	Vũ Đình Phong	01/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Chế tạo máy
611	Bùi Chí Thành	27/12/1970	Nam	Giảng viên	Đại học	Cơ khí Động lực
612	Cao Thanh Nhân	22/09/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học
613	Đặng Tiến Phúc	11/05/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật ô tô
614	Đinh Quốc Khánh	02/09/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô và máy kéo
615	Đỗ Sĩ Hải	29/12/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
616	Đỗ Văn Năng	24/07/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý
617	Hà Thanh Liêm	19/03/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
618	Hồ Anh Cường	01/08/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
619	Hồ Thanh Thơ	20/07/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Ô tô, Máy kéo
620	Hồ Trọng Du	03/01/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí ô tô
621	Hoàng Ngọc Dương	26/06/1979	Nam	Giảng viên	Đại học	Cơ khí ô tô
622	Huỳnh Ngọc Thái	01/01/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
623	Lê Thanh Quang	12/02/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
624	Lê Thiết Hùng	19/08/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
625	Lê Trọng Thành	15/12/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học
626	Nguyễn Bảo Lộc	02/01/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí động lực
627	Nguyễn Chí Hùng	06/12/1961	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí Động lực
628	Nguyễn Doãn Dương	25/11/1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Cơ khí Động lực
629	Nguyễn Khôi Nguyên	04/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
630	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	27/07/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Ô tô, Máy kéo
631	Nguyễn Quốc Sỹ	25/10/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo
632	Nguyễn Thành Tâm	15/01/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Cơ khí ô tô
633	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	27/12/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật hóa học
634	Nguyễn Thị Phương Anh	29/01/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa hữu cơ
635	Nguyễn Văn Sỹ	14/02/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
636	Nguyễn Xuân Ngọc	27/04/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
637	Phạm Quang Dư	25/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực
638	Phạm Sơn Tùng	01/08/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
639	Phan Văn Nhựt	05/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực
640	Trần Anh Sơn	19/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Ô tô, Máy kéo
641	Trần Văn Nguyên	03/08/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí Động lực
642	Võ Đức Anh	08/03/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Hóa học
643	Võ Lâm Kim Thanh	30/09/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
644	Võ Tấn Châu	27/05/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực
645	Bùi Thị Diễm	08/08/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa vô cơ
646	Bùi Trung Thành	14/09/1963	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Máy và Thiết bị
647	Cao Trung Hậu	18/06/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt
648	Đinh Nho Anh	24/11/1984	Nam	Giảng viên	Đại học	Thiết bị năng lượng nhiệt
649	Đoàn Thị Hồng Hải	08/08/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt
650	Đường Công Truyền	03/10/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Chế tạo máy
651	Hồ Thị Khánh Phượng	10/02/1975	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thủy sản
652	Lê Đình Nhật Hoài	23/02/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt lạnh
653	Lê Trần Cảnh	01/05/1971	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ chế biến Thủy sản
654	Lê Văn Thương	10/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt
655	Nguyễn Hiếu Nghĩa	30/09/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Nhiệt
656	Nguyễn Hoàng Khôi	20/06/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt Lạnh
657	Nguyễn Thị Kim Liên	01/02/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt
658	Nguyễn Thị Tâm Thanh	20/03/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Cơ khí công trình
659	Nguyễn Tiến Cảnh	16/03/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt
660	Nguyễn Trung Kiên	30/12/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt
661	Nguyễn Văn Dũng	05/12/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt
662	Nguyễn Văn Pha	20/10/1974	Nam	Giảng viên	Đại học	Nhiệt - Lạnh
663	Nguyễn Văn Tuấn	20/04/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt
664	Phạm Bá Thảo	02/02/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt
665	Phạm Quang Phú	08/07/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt
666	Phan Quốc Minh	13/05/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực
667	Trần Đình Anh Tuấn	05/10/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Nhiệt
668	Trần Đình Thảo	05/03/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện
669	Trần Hoài Đức	27/12/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
670	Trần Thị Mộng Loan	15/11/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
671	Trần Việt Hùng	04/03/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
672	Trương Quang Trúc	20/06/1964	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt Lạnh
673	Võ Long Hải	08/03/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Nhiệt
674	Võ Thanh Hường	01/01/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quá trình và Thiết bị công nghệ hóa học
675	Vũ Đức Phương	19/01/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật nhiệt
676	Bạch Thanh Quý	01/01/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ Thuật điện
677	Bùi Thị Cẩm Quỳnh	15/09/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng và Nhà máy điện
678	Châu Minh Thuyên	06/06/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Điện
679	Cheng-Hu Cheng	29/09/1974	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Kỹ thuật Điện
680	Dương Hữu Phước	25/06/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện
681	Dương Miên Ka	01/01/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Cơ Điện tử
682	Dương Thanh Long	28/01/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Điện
683	Hoàng Thị Hồng	12/08/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
684	Lê Long Hồ	15/04/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Điện tử
685	Lê Ngọc Hội	20/06/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Su phạm kỹ thuật Điện

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
686	Lê Ngọc Tuấn	30/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện
687	Lê Văn Đại	16/01/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thiết bị mạng - NMD
688	Ngô Thanh Quyền	28/02/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật và khoa học điều khiển
689	Nguyễn Hoài Thương	29/10/1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý
690	Nguyễn Huy Khiêm	01/01/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện
691	Nguyễn Mạnh Hoàn	19/04/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Điện tử
692	Nguyễn Ngọc Ân	01/01/1963	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện
693	Nguyễn Ngọc Anh	08/04/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật điện
694	Nguyễn Ngọc Thiêm	16/02/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
695	Nguyễn Quân	26/01/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật Điện
696	Nguyễn Thanh Thảo	04/04/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
697	Nguyễn Thanh Thuận	05/11/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật điện
698	Nguyễn Thị Hằng	01/01/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
699	Nguyễn Trung Nhân	16/09/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Điện
700	Phạm Ái Quốc	10/02/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện
701	Phạm Hoàng Đạt	15/01/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện khí hóa và Cung cấp Điện
702	Phạm Quốc Khanh	01/01/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật Điện
703	Phạm Thị Lệ Diễm	16/03/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng và Nhà máy điện
704	Phạm Thúy Ngọc	20/10/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng - NMD
705	Phạm Trung Kiên	24/03/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện
706	Phan Lâm Vũ	15/05/1982	Nam	Giảng viên	Đại học	Hệ thống Điện
707	Trần Anh Vũ	17/11/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hệ thống điện
708	Trần Thanh Ngọc	01/11/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ Thuật Điện
709	Trịnh Hữu Trường	03/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng và Nhà máy điện
710	Trương Công Bình	01/12/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
711	Võ Tấn Lộc	24/12/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
712	Võ Thị ánh Tuyết	14/03/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
713	Võ Trung Kiên	18/02/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng và Nhà máy điện
714	Vũ Hoàng Hải	20/06/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết bị mạng và nhà máy điện
715	Đặng Hữu Định	12/09/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý Lý thuyết và Vật lý toán
716	Đặng Quang Minh	09/04/1973	Nam	Giảng viên	Đại học	Điện tử
717	Đào Thị Thu Thủy	28/08/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
718	Đỗ Đình Thuận	05/07/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Vật lý vô tuyến và điện tử
719	Huỳnh Minh Ngọc	15/03/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
720	Lưu Thế Vinh	08/05/1956	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Điện
721	Mạc Đức Dũng	11/04/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện tử
722	Nguyễn Hoàng Hiếu	16/12/1976	Nam	Giảng viên	Đại học	Điện - Điện tử
723	Nguyễn Hoàng Việt	21/07/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Điện tử Viễn thông
724	Nguyễn Minh Ngọc	13/04/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Điện tử
725	Nguyễn Tấn Lộc	27/08/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học và Công nghệ Điện tử
726	Nguyễn Thanh Đăng	05/03/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
727	Nguyễn Thế Kỳ Sương	20/12/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học và Kỹ thuật Điện tử
728	Nguyễn Thị Hồng Hà	26/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Điện tử

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
729	Nguyễn văn An	20/12/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
730	Nguyễn văn Cường	04/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
731	Nguyễn Văn Cường	10/12/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Điện tử
732	Phạm Thị Phương Hồng	31/05/1968	Nữ	Giảng viên	Đại học	Điện tử
733	Phan Tuấn Anh	02/08/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
734	Trần Minh Chính	24/03/1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hệ thống thông tin đo lường và điều khiển
735	Đinh Thị Thanh Thảo	02/12/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật điện
736	Hoàng Đình Khôi	28/09/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
737	Hoàng Thị Tú Uyên	10/12/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động
738	Lê Đức Thuận	13/03/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
739	Ngô Đình Nghĩa	29/09/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động Hóa
740	Nguyễn Hoanh	17/03/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa
741	Nguyễn Đức Toàn	29/09/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
742	Nguyễn Ngọc Anh Tuấn	25/07/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
743	Nguyễn Thế Anh	17/01/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa
744	Nguyễn Thị Diệu An	11/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
745	Phạm Hồng Công	24/06/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Điện tử
746	Phạm Thái Hòa	06/01/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa
747	Phan Anh Tú	01/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
748	Phan Minh Thân	19/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa
749	Phan Thị Bích Thảo	12/10/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
750	Võ Trung Thư	09/04/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
751	Bùi Thư Cao	19/01/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Điện tử
752	Cao Văn Kiên	02/10/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa
753	Hà Văn Kha Ly	03/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử Viễn thông
754	Huỳnh Tuyết Vy	22/06/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện tử
755	Nguyễn Văn Chiến	10/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Viễn thông
756	Nguyễn Văn Điền	30/07/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử - Viễn thông
757	Phan Vinh Hiếu	09/11/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động Hóa
758	Trần Minh Hồng	18/10/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện tử
759	Trần Quý Hữu	15/11/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện tử
760	Vũ Tuấn Anh	27/01/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện tử
761	Bạch Thị Mỹ Hiền	25/07/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Hóa dầu & Khí
762	Bùi Thị Thu Thủy	29/11/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa học
763	Đỗ Quý Diễm	07/07/1976	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa học
764	Đỗ Thị Long	06/11/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa lý thuyết và Hóa lý
765	Đoàn Văn Đạt	03/04/1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa keo
766	Hồ Văn Tài	03/10/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa phân tích
767	Hoàng Minh Sơn	30/09/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ vật liệu cao phân tử và tổ hợp
768	Hoàng Thị Thanh	01/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học
769	Huỳnh Ngọc Châu	18/05/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
770	Lê Hoài Ân	20/10/1964	Nam	Giảng viên	Đại học	Hóa
771	Lê Nhất Thống	26/05/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học
772	Lê Văn Tấn	10/09/1962	Nam	Giảng viên cao cấp	Giáo sư	Công nghệ hóa học
773	Lộ Nhật Trường	13/05/1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa lý thuyết và Hóa lý
774	Luu Thị Việt Hà	14/06/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa vô cơ
775	Nguyễn Hữu Trung	24/09/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Hóa học
776	Nguyễn Minh Tiến	20/10/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật hóa dầu
777	Nguyễn Quốc Thắng	14/11/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa vô cơ
778	Nguyễn Thị Liễu	20/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật hóa học
779	Nguyễn Thị Mai Thơ	18/08/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa vô cơ
780	Nguyễn Văn Cường	25/05/1980	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Hóa
781	Phạm Hoàng Ái Lệ	09/09/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật hóa học
782	Phạm Quốc Thái	25/09/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Hóa học
783	Trần Ngọc Thắng	20/11/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa ứng dụng
784	Trần Nguyễn Minh Ân	12/07/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa hữu cơ
785	Trần Thị Diệu Thuần	30/08/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa vô cơ và Hóa lý
786	Trần Thị Diệu Thúy	06/06/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa vô cơ
787	Trần Thị Thanh Nhã	25/08/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa học
788	Triệu Quang Tiến	20/07/1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học
789	Văn Thanh Khuê	01/11/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa lý thuyết và Hóa lý
790	Vũ Thị Hoa	21/12/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa phân tích
791	Bùi Thị Ngọc Phương	07/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học và QL môi trường
792	Khuu Châu Quang	08/11/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Hóa học
793	Lê Hùng Anh	24/04/1971	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Nông nghiệp (sản xuất phân bón)
794	Lê Văn Nhiều	19/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quá trình và Thiết bị
795	Nguyễn Bá Phương	23/09/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa phân tích
796	Nguyễn Thị Thanh Trúc	11/12/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật môi trường
797	Nguyễn Tiến Đạt	20/05/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật hóa dầu
798	Phạm Văn Hưng	27/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quá trình và Thiết bị
799	Thái Việt Hưng	08/03/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Hóa Hữu cơ
800	Trần Hữu Hải	07/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
801	Đàm Sao Mai	30/07/1970	Nữ	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Công nghệ Thực phẩm
802	Đinh Văn Trình	09/05/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Sinh học Phân tử
803	Lê Nhất Tâm	14/07/1967	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa hữu cơ
804	Lê Thị Bích Nguyệt	05/05/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Lý sinh
805	Lê Văn Nhất Hoài	09/07/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
806	Nguyễn Đắc Trường	05/06/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học thực phẩm
807	Nguyễn Đức Vượng	20/08/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học Thực phẩm
808	Nguyễn Hà Diệu Trang	20/11/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Thực phẩm
809	Nguyễn Khắc Kiệm	17/12/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Môi trường
810	Nguyễn Thạch Minh	13/12/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
811	Nguyễn Thị Hoàng Yến	18/11/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
812	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	10/01/1972	Nữ	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Công nghệ Thực phẩm
813	Nguyễn Thị Ngần	12/11/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa
814	Phan Thụy Xuân Uyên	30/01/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ Thực phẩm
815	Trần Gia Bửu	22/07/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Y học Phân tử
816	Vũ Thị Hoan	20/08/1975	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ chế biến Thủy sản
817	Bùi Hồng Quân	14/09/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ sinh học
818	Đào Quốc Hưng	16/10/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ sinh học
819	Đỗ Việt Phương	05/11/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
820	Đoàn Như Khuê	18/03/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
821	Nguyễn Ngọc Ân	04/06/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Sinh học Phân tử - Vi sinh
822	Nguyễn Ngọc Tuấn	19/02/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa hữu cơ
823	Nguyễn Tất Sơn	29/06/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học
824	Nguyễn Thị Kim Anh	28/06/1974	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Miền dịch học
825	Trần Thị Mai Anh	28/07/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
826	Trần Thị Phương Nhung	19/07/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh học Thực nghiệm
827	Bùi Thị Cẩm Loan	12/02/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục học
828	Đào Văn Dương	17/07/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
829	Hà Chí Kiên	10/10/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật Điện
830	Huỳnh Gia Thịnh	16/02/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện công nghiệp
831	Huỳnh Văn Thúc	27/01/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu dệt may
832	Kiều Tấn Đoàn	24/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may
833	Lâm Tấn Công	18/04/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
834	Lê Ngọc Lễ	17/02/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may
835	Lê Quang Bình	02/06/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí
836	Lê Thanh Tuyền	20/10/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may
837	Lương Hoàng Tuyết Vân	27/08/1979	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công Nghệ Cắt May
838	Lưu Thị Thu Hà	27/09/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
839	Lưu Tuấn Kiệt	23/10/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật Điện
840	Mai Cẩm Tú	04/06/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục học
841	Ngô Thị Việt Hà	06/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ May và Thiết kế thời trang
842	Nguyễn Mậu Tùng	03/10/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Dệt - May
843	Nguyễn Ngọc Xuân Hoa	02/02/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may
844	Nguyễn Thanh Bình	28/11/8011	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công Nghệ May
845	Nguyễn Thành Phúc	23/08/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện - Tự động hóa
846	Nguyễn Thị Hằng	26/08/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	May công nghiệp
847	Nguyễn Thị Mỹ Chiên	26/07/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Dệt - May
848	Nguyễn Trung Dũng	10/05/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện
849	Phạm Công Duy	02/03/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ Thuật điện
850	Phạm Nhất Chi Mai	21/11/1976	Nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may
851	Phạm Quốc Nghiệp	28/07/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật Điện
852	Phạm Thị Cúc	25/02/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	May công nghiệp
853	Phạm Thị Thảo	27/06/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
854	Phan Thị Hạnh Trinh	21/09/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Điện
855	Trần Nguyễn Tú Uyên	24/06/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu dệt may
856	Trần Thị Giang Thanh	28/09/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật điện
857	Văn Thị Kiều Nhi	03/09/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật điện
858	Vũ Đức Vạn	16/07/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ Thuật điện
859	Đoàn Hiếu Linh	17/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
860	Huỳnh Lê Em	11/02/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Xây dựng công trình dân dụng và CN
861	Nguyễn Bá Phú	12/12/1988	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Địa kỹ thuật xây dựng
862	Nguyễn Ngọc Phúc	19/12/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Địa kỹ thuật Xây dựng
863	Nguyễn Quang Dũng	21/01/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật xây dựng
864	Nguyễn Thanh Việt	06/11/1988	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản lý xây dựng
865	Nguyễn Trọng Sơn Hà	23/04/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học Kỹ thuật
866	Nguyễn Tuấn Kiệt	08/09/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản lý dự án xây dựng liên ngành
867	Nguyễn Văn Nam	01/11/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật xây dựng
868	Từ Kim Hải	22/10/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu và Quản lý Xây dựng
869	Bùi Văn Hồng Lĩnh	29/04/1992	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật công trình
870	Đỗ Cao Phan	17/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
871	Lê Tân	12/03/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Cầu đường
872	Lê Thị Thùy Linh	11/09/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật hạ tầng đô thị
873	Lê Văn Hưng	04/06/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
874	Nguyễn Huy Cung	27/04/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Kết cấu và Địa kỹ thuật
875	Nguyễn Thị Hải Yến	10/01/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Xây dựng
876	Nguyễn Thị Phương Linh	20/12/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
877	Phan Trường Sơn	29/07/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Xây dựng và kết cấu công trình giao thông
878	Thái Phương Trúc	19/05/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật
Khối ngành VI						
879	Huỳnh Nguyễn Quế Anh	15/08/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thực phẩm
880	Lê Phạm Tấn Quốc	17/10/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa thực phẩm
881	Nguyễn Bá Thanh	15/12/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Chế biến thực phẩm và đồ uống
882	Nguyễn Huỳnh Đình Thuận	16/04/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thủy sản
883	Nguyễn Ngọc Thuần	13/12/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ hóa thực phẩm
884	Nguyễn Thị ái Vân	20/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa thực phẩm
885	Nguyễn Thị Mai Hương	15/10/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
886	Nguyễn Thị Trang	28/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
887	Phạm Mỹ Hào	14/02/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
888	Phạm Thị Quyên	26/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thực phẩm
Khối ngành VII						
889	Bạch Thị Lê	05/01/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
890	Bùi Văn Hát	30/05/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
891	Cao Thị Thúy Nga	22/11/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
892	Cao Thu Thủy	24/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
893	Đặng Hoàng Mai	22/12/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Anh
894	Đặng Thị Bích Hồng	17/10/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý môi trường
895	Đặng Thị Kim Phượng	01/01/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
896	Đặng Thị Thu Dung	18/01/1980	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tiếng Anh Sư phạm
897	Đào Thị Nguyệt Ánh	18/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn học Việt Nam
898	Đinh Tấn Thụy Kha	08/03/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
899	Đinh Thị Hoa	25/06/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và PP giảng dạy Tiếng Anh
900	Đỗ Thị Kim Hiếu	10/04/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngoại ngữ
901	Đỗ thị Thìn	23/08/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn học Việt Nam
902	Đoàn Minh Huệ	09/07/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Anh văn
903	Đoàn Phan Phương Dung	07/10/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Anh văn
904	Hà Thị Ánh	16/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn học Việt Nam
905	Hồ Thị Hiền	03/07/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh
906	Hồ Thị Nguyệt Thanh	09/03/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh Sư phạm
907	Hoàng Lê Thị Tuyết	29/01/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
908	Hoàng Phượng Trâm	18/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường
909	Hoàng Thị Hải Đường	03/05/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh
910	Hoàng Thị Phong Linh	02/09/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
911	Hoàng Thị Sơn	19/08/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	PP giảng dạy Tiếng Anh
912	Huỳnh Thị Bảo Trinh	11/02/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học ứng dụng
913	Lê Hoài Nam	20/07/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử Việt Nam
914	Lê Hồng Thía	13/08/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học môi trường
915	Lê Minh Hiền	26/07/1967	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngoại ngữ
916	Lê Ngọc Diệp	04/05/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
917	Lê Phạm Thiên Thu	12/09/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học ứng dụng
918	Lê Thị Ca Sơn	03/04/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh
919	Lê Thị Diệu Hằng	03/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
920	Lê Thị Quỳnh Hương	25/08/1968	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử Việt Nam
921	Lê Thị Thành Lập	23/12/1969	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
922	Lê Thị Thanh Tùng	20/02/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
923	Lê Thị Thiên Phước	20/04/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
924	Lê Thị Thúy	07/02/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh
925	Lê Văn Cẩn	03/06/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
926	Mai Thị Hiền	05/10/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
927	Ngô Thị Thùy Như	01/10/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	PP giảng dạy Tiếng Anh
928	Ngô Xuân Huy	31/08/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ môi trường
929	Ngụy Thị Hồng Lợi	20/08/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
930	Nguyễn Đình Luật	08/06/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
931	Nguyễn Hoàng Mỹ	15/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh học
932	Nguyễn Hoàng Thanh Vân	28/04/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	LL và PP giảng dạy Tiếng Anh

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
933	Nguyễn Hùng Khanh	15/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
934	Nguyễn Khánh Hoàng	17/10/1966	Nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
935	Nguyễn Minh An	05/02/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
936	Nguyễn Thị Bích	06/06/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Anh văn
937	Nguyễn Thị Bích Thủy	14/01/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
938	Nguyễn Thị Châu	16/07/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giảng dạy Tiếng Anh
939	Nguyễn Thị Diễm Thi	07/05/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh
940	Nguyễn Thị Đức	20/08/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
941	Nguyễn Thị Hằng	16/05/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
942	Nguyễn Thị Hoa	17/05/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ văn
943	Nguyễn Thị Kiều Diễm	17/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường
944	Nguyễn Thị Kim Chung	05/02/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
945	Nguyễn Thị Thanh Như	24/07/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh Sư phạm
946	Nguyễn Thị Thanh Thúy	17/10/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
947	Nguyễn Thị Thanh Xuân	12/06/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
948	Nguyễn Thị Thoang	10/09/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	PP giảng dạy Tiếng Anh
949	Nguyễn Thị Thu Hằng	27/01/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ ứng dụng
950	Nguyễn Thị Thúy Loan(a)	13/07/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngoại ngữ
951	Nguyễn Thị Việt	24/07/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh Sư phạm
952	Nguyễn Thủy Trúc Linh	01/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh Sư phạm
953	Nguyễn Trường Sa	06/11/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Giáo dục
954	Nguyễn Văn Nam	12/11/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
955	Nguyễn Văn Nha	13/09/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
956	Nguyễn Vũ Mạnh Hoài	06/02/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
957	Nguyễn Xuân Hồng	17/11/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Anh Sư phạm
958	Nguyễn Xuân Tòng	30/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
959	Phạm Nguyễn Trường Thi	16/05/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ văn Trung Quốc
960	Phạm Thị Minh Trang	28/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
961	Phạm Thị Oanh	19/05/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
962	Phạm Thị Thu Lý	27/05/1976	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tiếng Anh
963	Phạm Thị Xuân Trinh	16/08/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Anh văn
964	Phan Thị Bích Ngọc	07/09/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
965	Phan Thị Tuyết Nga	30/08/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Giáo dục học
966	Phan Xuân Chương	06/04/1963	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
967	Trần Anh Dũng	21/11/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
968	Trần Anh Tuấn	05/04/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
969	Trần Duy Tuấn	11/02/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học ứng dụng
970	Trần Kiều Mỹ An	20/05/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ học ứng dụng
971	Trần Mai Liên	12/12/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học
972	Trần Thị Thu Hương	15/05/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn
973	Trần Thị Xuân Thủy	19/02/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Anh văn
974	Trần Vũ Bích Uyên	05/12/1975	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngoại ngữ

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
975	Trịnh Thị Cương	10/05/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	PP giảng dạy Tiếng Anh
976	Trương Thị Thanh Phương	15/05/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
977	Trương Trần Minh Nhật	19/10/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Anh văn
978	Võ Đình Long	03/08/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Nghiên cứu Môi trường
979	Vũ Thúy Nhiều	28/08/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngoại ngữ
980	Đinh Văn Hường	01/07/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế học
981	Đỗ Hiền Hòa	22/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
982	Hà Thị Thu	03/02/1969	Nữ	Giảng viên	Đại học	Lịch sử
983	Lâm Thị Thúy Phượng	15/10/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Địa lý học
984	Lê Đức Chí	25/12/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thư viện
985	Lê Thị Hồng Nhung	20/01/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế Thế giới và Quan hệ kinh tế Quốc tế
986	Lê Thị Hương	02/03/1976	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tâm lý học
987	Lê Thị Kim Oanh	04/09/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ văn
988	Lê Thị Thương	01/10/1969	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
989	Lê Trâm Nghĩa Thu	28/03/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sinh lý học người và động vật
990	Lưu Huyền Trang	20/11/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thực phẩm và Quá trình Sinh học
991	Nguyễn Thị Hồng Nhung	07/05/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục học
992	Nguyễn Thị Hương	12/02/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Hóa học & Thực phẩm
993	Nguyễn Thị Loan	12/09/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử Việt Nam
994	Nguyễn Thị Sáu	13/09/1969	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Địa Lý
995	Nguyễn Thu Hà	04/01/1968	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
996	Nguyễn Văn Dũng	26/05/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ sinh học phân tử
997	Nguyễn Văn Hường	19/03/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục
998	Phạm Hồng Hiếu	28/06/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm
999	Phạm Minh Tuấn	15/08/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm Đồ uống
1000	Phan Thanh Huyền	08/11/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
1001	Phan Thị Tổ Oanh	14/10/1962	Nữ	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Tâm lý học
1002	Trần Văn Tâm	01/01/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh và Quản lý
1003	Trương Hoàng Duy	05/11/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Thực phẩm và đồ uống
1004	Văn Hồng Thiện	01/07/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Sinh học
1005	Bùi Tấn Nghĩa	10/09/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học
1006	Hồ Ngọc Nga	24/04/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa hữu cơ
1007	Hoàng Thị Kim Khuyên	24/08/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa phân tích
1008	Lê Huệ Hương	03/11/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học
1009	Lương Văn Việt	02/11/1965	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Quản lý Môi trường
1010	Nguyễn Ánh Nga	07/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lọc hóa dầu
1011	Nguyễn Thị Thanh Tâm	01/01/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa hữu cơ
1012	Phạm Quỳnh Thái Sơn	17/03/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quá trình và Thiết bị
1013	Thái Vũ Bình	10/12/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học môi trường
1014	Trần Trí Dũng	15/08/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài nguyên nước
1015	Đinh Đại Gái	19/04/1956	Nam	Giảng viên cao cấp	Phó giáo sư	Nông nghiệp (Sử dụng Phân bón và bảo vệ tài nguyên đất)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên ngành
1016	Lê Bá Long	15/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học môi trường
1017	Nguyễn Chí Hiếu	22/04/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ môi trường
1018	Nguyễn Thanh Bình	25/12/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học đất
1019	Nguyễn Thị Kim Tiên	30/10/1965	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa
1020	Nguyễn Thị Lan Bình	19/12/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản lý rủi ro và Khoa học Môi trường
1021	Trần Thị Ngọc Diệu	12/12/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật môi trường
1022	Trần Thị Tường Vân	04/01/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản lý Môi trường
1023	Viên Thị Thủy	05/09/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ môi trường
1024	Vũ Đình Khang	20/07/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ môi trường

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành II	9.46
2	Khối ngành III	23.80
3	Khối ngành IV	21.59
4	Khối ngành V	19.25
5	Khối ngành VI	5.19
6	Khối ngành VII	17.90

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 10 năm 2020



 TS. PHAN HỒNG HẢI

THƯỜNG